

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: Số nhà 10, ngõ 303 đường Trần Phú, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Trương Thị S, sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú: Số nhà 172 đường Nguyễn Huy Tự, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân D và chị Trương Thị S tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 13/5/2019 tại UBND phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thành phố H và dần phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cãi vã xúc phạm nhau. Mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 9 năm 2022, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, chấm dứt mọi quan hệ. Mặc dù đã được gia đình, bạn bè khuyên giải nhưng vẫn không có kết quả. Hiện tại hai người xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Xuân Bảo N, sinh ngày 04/11/2019. Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Xuân D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị Trương Thị S đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân D tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân D và chị Trương Thị S.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Xuân Bảo N, sinh ngày 04/11/2019. Chị Trương Thị S không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Xuân D và chị Trương Thị S không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0001184 ngày 16/12/2022.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường N,
Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Chính